

UBND HUYỆN THUẬN NAM  
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Số: 23/PTCKH-NS  
V/v công khai dự toán ngân sách  
huyện Quý IV/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận nam, ngày 1 tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- UBND các xã.

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Phòng Tài chính - Kế hoạch công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách huyện Quý IV năm 2019 với nội dung như sau:

**I. Thu ngân sách trên địa bàn**

- Thu ngân sách trên địa bàn quý IV năm 2019 là 17.834 triệu đồng, đạt 42% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, đạt 120% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 15.596 triệu đồng, đạt 38% dự toán huyện giao, đạt 131% so với cùng kỳ năm 2018; các khoản thu địa phương hưởng 100% là 7.554 triệu đồng đạt 32% dự toán huyện giao, đạt 118% so với cùng kỳ năm 2018, các khoản thu hưởng theo phân chia tỷ lệ là 8.042 triệu đồng, đạt 47% dự toán huyện giao, đạt 146% so với cùng kỳ năm 2018.

- Một số khoản thu đạt khá và tăng cao so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh 7.416 triệu đồng, đạt 57% dự toán cả năm, tăng 55% so với dự toán cùng kỳ năm 2018.

+ Thuế thu nhập cá nhân 1.354 triệu đồng, đạt 33% dự toán, tăng 58% so với dự toán cùng kỳ năm 2018.

+ Lệ phí trước bạ 2.994 triệu đồng, đạt 44% dự toán, tăng 14% so với dự toán cùng kỳ năm 2018.

+ Các khoản thu về nhà, đất 5.156 triệu đồng, đạt 95% dự toán được giao, tăng 44% so với dự toán cùng kỳ năm 2018, trong đó thu tiền sử dụng đất 4.912 triệu đồng, đạt 144% dự toán được giao, tăng 52% so với dự toán cùng kỳ năm 2018.

## II. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách quý IV năm 2019 thực hiện là 65.376 triệu đồng, đạt 31% dự toán huyện giao, đạt 116% cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: Dự toán huyện giao đầu năm 28.697 triệu đồng, thực hiện 12.278 triệu đồng đạt 43% dự toán được giao, đạt 130% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thường xuyên: Dự toán huyện giao 177.118 triệu đồng, thực hiện 53.098 triệu đồng, đạt 30% dự toán, đạt 114% so với cùng kỳ năm trước.

## III. Đánh giá chung

- Về thu ngân sách: UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Chi cục Thuế, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã bám sát các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2019 để triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán được giao; tăng cường biện pháp quản lý thu ngân sách, công tác tuyên truyền, hỗ trợ cho đối tượng nộp thuế, minh bạch các chính sách thuế, tạo thuận lợi cho người nộp thuế; đẩy mạnh công tác quản lý, khai thác các nguồn thu. Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các ngành, các địa phương có biện pháp phối hợp chống thất thu, nợ đọng thuế, tập trung đôn đốc các doanh nghiệp còn nợ đọng thuế kịp thời nộp vào NSNN. Nhờ đó tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn đạt được kết quả quan trọng.

- Về chi ngân sách: Các cơ quan chức năng tham mưu cho UBND huyện chủ động điều hành ngân sách theo quy định; tăng cường các biện pháp quản lý chi ngân sách chặt chẽ trong phạm vi dự toán được giao. Đảm bảo kinh phí đầy đủ, kịp thời để chi trả chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức, chính sách an sinh xã hội đối với người có công, gia đình chính sách; đảm bảo an ninh - quốc phòng địa phương, kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và một số nhiệm vụ khác.

Trên đây là báo cáo công khai, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý IV năm 2019./.

(Đính kèm Biểu số 93, 94 và 95/CK-NSNN)

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.



Tăng Thị Liễu

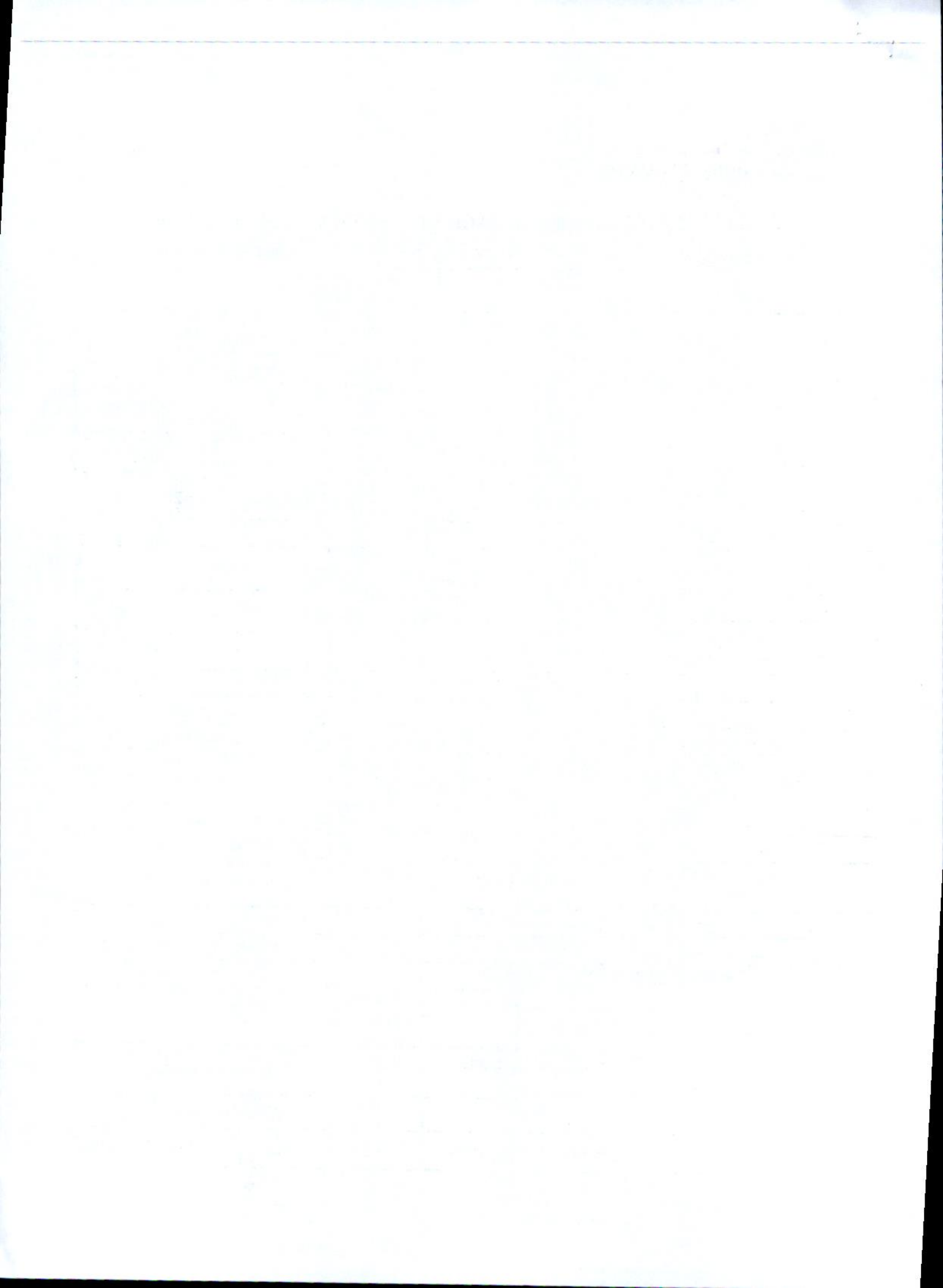


**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ IV NĂM 2019**

(Kèm theo Công văn số 23/PTCKH-NS ngày 10/01/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>42.000</b>	<b>17.834</b>	<b>42%</b>	<b>120%</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>42.000</b>	<b>17.834</b>	<b>42%</b>	<b>120%</b>
1	Thu nội địa	42.000	17.834	42%	120%
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>				
<b>III</b>	<b>Thu quản lý qua ngân sách</b>				
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>209.069</b>	<b>65.376</b>	<b>31%</b>	<b>114%</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>209.069</b>	<b>65.376</b>	<b>31%</b>	<b>114%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	28.697	12.278	43%	130%
2	Chi thường xuyên	177.118	53.098	30%	111%
3	Dự phòng ngân sách	3.254			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh</b>				
<b>III</b>	<b>Chi từ nguồn thu quản lý qua ngân sách</b>				



**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ IV NĂM 2019**

(Kèm theo Công văn số 23/PTCKH-NS ngày 10/01/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>42.000</b>	<b>17.834</b>	<b>42%</b>	<b>120%</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>42.000</b>	<b>17.834</b>	<b>42%</b>	<b>120%</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	9.500	15	0%	1%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	13.000	7.416	57%	155%
4	Thuế thu nhập cá nhân	4.100	1.354	33%	158%
5	Thuế bảo vệ môi trường		-		
6	Lệ phí trước bạ	6.800	2.994	44%	150%
7	Thu phí, lệ phí	1.300	249	19%	114%
8	Các khoản thu về nhà, đất	5.400	5.156	95%	144%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		1		
-	Thu tiền sử dụng đất	3.400	4.912	144%	152%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	2.000	243	12%	67%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước		-		
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết		-		
10	Thu khác ngân sách	1.853	626	34%	88%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	47	24	51%	
12	Các khoản thu tại xã				
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>40.770</b>	<b>15.596</b>	<b>38%</b>	<b>131%</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	17.251	8.042	47%	146%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	23.519	7.554	32%	118%





**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ IV NĂM 2019**

(Kèm theo Công văn số 23/PTCKH-NS ngày 10/01/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>209.069</b>	<b>65.376</b>	<b>31%</b>	<b>116%</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>209.069</b>	<b>65.376</b>	<b>31%</b>	<b>117%</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>28.697</b>	<b>12.278</b>	<b>43%</b>	<b>130%</b>
1	Chi đầu tư cho các dự án	28.697	12.278	43%	130%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>177.118</b>	<b>53.098</b>	<b>30%</b>	<b>114%</b>
1	Chi sự nghiệp kinh tế	14.812	6.625	45%	184%
2	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	94.694	26.704	28%	105%
3	Chi y tế, dân số và gia đình	308	76	25%	66%
4	Chi sự nghiệp văn hóa - thông tin	1.109	303	27%	101%
5	Chi Sự nghiệp truyền thanh - truyền hình	500	140	28%	108%
6	Chi sự nghiệp thể dục - thể thao	348	50	14%	116%
7	Chi đảm bảo xã hội	9.657	2.602	27%	70%
8	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	48.297	13.498	28%	
9	Chi an ninh - quốc phòng	3.117	1.260	40%	11%
10	Chi bảo vệ môi trường	3.500	1.041	30%	
11	Chi khác ngân sách	776	799	103%	52%
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>3.254</b>		<b>0%</b>	<b>0%</b>
<b>B</b>	<b>CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU</b>				
<b>I</b>	<b>Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ</b>				

